

Kính gửi: Các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm

Căn cứ kế hoạch đào tạo và kết quả đăng ký học phần của học viên, Ban Đào tạo trân trọng gửi đến Quý đơn vị **Thời khóa biểu chính thức đợt 1 của Khóa 35.2 - Chương trình đào tạo Thạc sĩ.**

Thời khóa biểu chính thức có sự thay đổi so với thời khóa biểu dự kiến, bao gồm việc hủy, bổ sung và điều chỉnh một số lớp học phần. Do đó, Ban Đào tạo kính đề nghị:

1. Các đơn vị đào tạo thông báo đến Quý Thầy/Cô và Học viên về những thay đổi này.
2. Quý Thầy/Cô và Học viên thường xuyên truy cập Dashboard cá nhân hoặc Portal UEH để cập nhật thông tin mới nhất.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin vui lòng liên hệ về Ban Đào tạo (ThS. Vương Lâm - ĐT: 0945.999.887, lamv@ueh.edu.vn).

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- B. TCKHĐT; B. QTHT;
- B. BĐCL&KSNB;
- B. CSNH;
- Website B. ĐT;
- Lưu: VT; B. ĐT;

**KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**

ThS. Võ Thị Tâm

KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ GIẢNG DẠY
(Link thực hiện đăng ký: <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn>)

KHÓA HỌC	THỜI GIAN			GHI CHÚ
	Giảng viên đăng ký	Quản lý học phần phê duyệt	Trưởng đơn vị đào tạo phê duyệt	
Khóa 35.2 - Cao học	11/04/2025 - 17/04/2025	18/04/2025 - 08/06/2025	09/06/2025 - 10/06/2025	Dự kiến thời gian phát hành TKB chính thức: 10/06/2025

THỜI KHÓA BIỂU ĐỢT 1 KHÓA 35.2 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ (CHÍNH THỨC)

NỘI DUNG	THỜI GIAN
Học lý thuyết	16/6/2025 - 21/12/2025
Thời gian nghỉ	
Dự trữ KHĐT	28/7/2025 - 3/8/2025
Lễ Quốc khánh 2/9	1/9/2025 - 2/9/2025
Ngày Nhà giáo Việt Nam	20/11/2025
Thời gian nghỉ lễ và nghỉ bù sẽ được điều chỉnh cụ thể theo thông báo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu có khác thời gian dự kiến của UEH)	

GIẢNG ĐƯỜNG	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
Giảng đường E	54 Nguyễn Văn Thủ P. Đa Kao, Q.1 TP.HCM	
Giảng đường B	279 Nguyễn Tri Phương P.5 Q.10 TP.HCM	
Giảng đường VTS	232/6 Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM	

Lưu ý:

- Học viên chọn nhóm học phần trong tuần (Tối thứ 2 - tối thứ 7) **hoặc** nhóm học phần cuối tuần (Chiều thứ 7 - Sáng chiều chủ nhật).
- Lịch thi kết thúc học phần được tổ chức:**
 - Nhóm học phần buổi tối trong tuần (**Tối thứ 2 - tối thứ 7**): được tổ chức thi **vào chủ nhật**.
 - Nhóm học phần cuối tuần (**Chiều thứ 7, Sáng chiều chủ nhật**): được tổ chức thi **vào sáng thứ 7**.
- Đối với các Học phần 03 tín chỉ (Bố trí 4 tiết/ Buổi, thời gian 12 buổi) sẽ chuyển buổi cuối (buổi 12) thành LMS.
- Giảng viên có nhu cầu điều chỉnh buổi LMS, xin vui lòng liên hệ Ban Đào tạo.
- Đối với các giảng đường tại cơ sở I, B1 lầu 14: thời gian học sẽ bắt đầu từ 18g00 - 21g25.

CHƯƠNG TRÌNH KINH TẾ CHÍNH TRỊ KHÓA 35.2 CH

TÊN HỌC PHẦN	VN /EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế chính trị nâng cao		4	25C1ADV61000101	30	CH35TP2KC01NC	CN	4	12g45 - 16g15	E002	22/06/2025 - 05/10/2025	
Chính trị học nâng cao		3	25C1ADV61000301	30	CH35TP2KC01NC	7	4	12g45 - 16g15	E002	21/06/2025 - 13/09/2025	
Lịch sử các học thuyết kinh tế nâng cao		3	25C1ADV61000601	30	CH35TP2KC01NC	7	4	12g45 - 16g15	E002	20/09/2025 - 06/12/2025	
Kinh tế phát triển		3	25C1DEV60101801	30	CH35TP2KC01NC	CN	4	07g10 - 10g40	E002	12/10/2025 - 21/12/2025	
						7	4	12g45 - 16g15	E002	13/12/2025	
Chính sách kinh tế - xã hội		3	25C1SOC61000501	30	CH35TP2KC01NC	CN	4	12g45 - 16g15	E002	12/10/2025 - 21/12/2025	
						7	4	12g45 - 16g15	E002	20/12/2025	
Triết học		4	25C1PHI61000407	40	CH35TP2KC01NC, CH35TP2SC01NC	CN	4	07g10 - 10g40	E204	22/06/2025 - 05/10/2025	

CHƯƠNG TRÌNH KẾ TOÁN KHÓA 35.2 CH

TÊN HỌC PHẦN	VN /EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Lý thuyết kế toán		3	25C1ACC60701801	50	CH35TP2KN01UD	5	4	17g45 - 21g10	B1-504	19/06/2025 - 24/07/2025	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-509	21/06/2025 - 26/07/2025	
Báo cáo tài chính hợp nhất nâng cao		3	25C1ADV60701901	50	CH35TP2KN01UD	7	4	17g45 - 21g10	B1-509	09/08/2025 - 18/10/2025	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-509	14/10/2025	
Hệ thống thông tin kế toán nâng cao		3	25C1ADV60702101	50	CH35TP2KN01UD	3	4	17g45 - 21g10	B1-509	28/10/2025 - 16/12/2025	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-504	30/10/2025 - 27/11/2025	
Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo nâng cao		3	25C1ADV60702201	50	CH35TP2KN01UD	7	4	17g45 - 21g10	B1-509	25/10/2025 - 20/12/2025	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-504	04/12/2025 - 18/12/2025	
Triết học		4	25C1PHI61000405	50	CH35TP2KN01UD	3	4	17g45 - 21g10	B1-509	17/06/2025 - 07/10/2025	
Kế toán quản trị chiến lược		3	25C1STR60701601	50	CH35TP2KN01UD	5	4	17g45 - 21g10	B1-504	07/08/2025 - 23/10/2025	
Lý thuyết kế toán		3	25C1ACC60701802	30	CH35TP2KN02NC	2	4	17g45 - 21g10	B2-406	16/06/2025 - 21/07/2025	
						6	4	17g45 - 21g10	B2-406	20/06/2025 - 25/07/2025	
Báo cáo tài chính hợp nhất nâng cao		3	25C1ADV60701902	30	CH35TP2KN02NC	2	4	17g45 - 21g10	B2-406	04/08/2025 - 20/10/2025	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-406	15/10/2025	
Hệ thống thông tin kế toán nâng cao		3	25C1ADV60702102	30	CH35TP2KN02NC	4	4	17g45 - 21g10	B2-406	22/10/2025 - 17/12/2025	
						6	4	17g45 - 21g10	B2-406	24/10/2025 - 07/11/2025	
Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo nâng cao		3	25C1ADV60702202	30	CH35TP2KN02NC	2	4	17g45 - 21g10	B2-406	27/10/2025 - 15/12/2025	
						6	4	17g45 - 21g10	B2-406	21/11/2025 - 12/12/2025	
Kế toán quản trị chiến lược		3	25C1STR60701602	30	CH35TP2KN02NC	6	4	17g45 - 21g10	B2-406	08/08/2025 - 17/10/2025	
						4	4	17g45 - 21g10	B2-406	08/10/2025	
Triết học		4	25C1PHI61000404	40	CH35TP2DC01UD, CH35TP2KN02NC	4	4	17g45 - 21g10	B2-406	18/06/2025 - 01/10/2025	

CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ CÔNG KHÓA 35.2 CH

TÊN HỌC PHẦN	VN /EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Nhập môn chính sách công		2	25C1INT61202701	50	CH35TP2QC01UD	CN	4	12g45 - 16g15	B2-404	19/10/2025 - 07/12/2025	
Luật và chính sách công		2	25C1LAW61102801	50	CH35TP2QC01UD	7	4	12g45 - 16g15	B2-404	23/08/2025 - 11/10/2025	
Kinh tế vĩ mô dành cho khu vực công		2	25C1MAC60102701	50	CH35TP2QC01UD	7	4	12g45 - 16g15	A315	21/06/2025 - 16/08/2025	Thay đổi giảng đường
Kinh tế vi mô dành cho khu vực công		2	25C1MIC60102601	50	CH35TP2QC01UD	CN	4	07g10 - 10g40	A314	22/06/2025 - 17/08/2025	Thay đổi giảng đường
Triết học		4	25C1PHI61000408	50	CH35TP2QC01UD	CN	4	12g45 - 16g15	A401	22/06/2025 - 17/08/2025	Thay đổi giảng đường
									B2-404	24/08/2025 - 05/10/2025	
Quản trị các tổ chức công		3	25C1PUB61200601	50	CH35TP2QC01UD	CN	4	07g10 - 10g40	B2-404	24/08/2025 - 09/11/2025	
Quản trị nhà nước		3	25C1PUB61201001	50	CH35TP2QC01UD	7	4	12g45 - 16g15	B2-404	18/10/2025 - 20/12/2025	
						CN	4	07g10 - 10g40	B2-404	07/12/2025 - 14/12/2025	

CHƯƠNG TRÌNH TOÁN KINH TẾ KHÓA 35.2 CH

TÊN HỌC PHẦN	VN /EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế vĩ mô		3	25C1MAC60106701	20	CH35TP2DC01UD	2	4	17g45 - 21g10	E203	04/08/2025 - 15/09/2025	
						6	4	17g45 - 21g10	E303	08/08/2025 - 12/09/2025	
Kinh tế vi mô		3	25C1MIC60106601	20	CH35TP2DC01UD	2	4	17g45 - 21g10	E203	16/06/2025 - 21/07/2025	
						6	4	17g45 - 21g10	E303	20/06/2025 - 25/07/2025	
Giải tích số		3	25C1NUM60802901	20	CH35TP2DC01UD	2	4	17g45 - 21g10	E203	22/09/2025 - 08/12/2025	
Phương pháp nghiên cứu khoa học trong toán kinh tế		3	25C1RES60802501	20	CH35TP2DC01UD	6	4	17g45 - 21g10	E303	19/09/2025 - 05/12/2025	
Kinh tế lượng chuyên ngành		3	25C1SPE60802601	20	CH35TP2DC01UD	4	4	17g45 - 21g10	E203	08/10/2025 - 17/12/2025	
						6	4	17g45 - 21g10	E303	12/12/2025	
Triết học		4	25C1PHI61000404	40	CH35TP2DC01UD, CH35TP2KN02NC	4	4	17g45 - 21g10	B2-406	18/06/2025 - 01/10/2025	

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ THIẾT KẾ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG KHÓA 35.2 CH

TÊN HỌC PHẦN	VN /EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Phân tích dữ liệu		3	25C1DAT60900201	30	CH35TP2TT01UD	7	4	17g45 - 21g10	E202	04/10/2025 - 20/12/2025	
Thiết kế thông tin và chiến lược nội dung		3	25C1INF60900101	30	CH35TP2TT01UD	3	4	17g45 - 21g10	E202	23/09/2025 - 09/12/2025	
Truyền thông Marketing tích hợp-IMC		3	25C1INT60307301	30	CH35TP2TT01UD	3	4	17g45 - 21g10	E202	17/06/2025 - 16/09/2025	
Triết học		4	25C1PHI61000406	30	CH35TP2TT01UD	7	4	17g45 - 21g10	E202	21/06/2025 - 27/09/2025	
						5	4	17g45 - 21g10	E202	18/09/2025	
Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	25C1RES60201401	30	CH35TP2TT01UD	5	4	17g45 - 21g10	E202	19/06/2025 - 11/09/2025	
Thống kê máy học		3	25C1STA60900301	30	CH35TP2TT01UD	5	4	17g45 - 21g10	E202	25/09/2025 - 18/12/2025	

CHƯƠNG TRÌNH QUẢN TRỊ ĐÔ THỊ THÔNG MINH VÀ SÁNG TẠO KHÓA 35.2 CH

TÊN HỌC PHẦN	VN /EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Quản trị thông minh		3	25C1SCM64900501	30	CH35TP2SC01NC	7	5	12g45 - 17g05	StudioLab_VTS	21/06/2025 - 23/08/2025	
Triết học		4	25C1PHI61000407	40	CH35TP2KC01NC, CH35TP2SC01NC	CN	4	07g10 - 10g40	E204	22/06/2025 - 05/10/2025	
Thành phố và Kiến trúc thông minh sinh thái		3	25C1SCM64900701	30	CH35TP2SC01NC	CN	5	12g45 - 17g05	StudioLab_VTS	21/09/2025 - 16/11/2025	
Đô thị thông minh và quản trị đô thị		3	25C1SCM64900901	30	CH35TP2SC01NC	CN	5	12g45 - 17g05	StudioLab_VTS	22/06/2025 - 14/09/2025	
Phòng thí nghiệm đô thị		4	25C1SCM64901501	30	CH35TP2SC01NC	7	5	12g45 - 17g05	StudioLab_VTS	30/08/2025 - 06/12/2025	Thay đổi thời gian học
						CN	5	07g10 - 11g30	StudioLab_VTS	19/10/2025 - 14/12/2025	